1. Xác định điều kiện xã hội trực tiếp cho sự ra đời của Chủ nghĩa xã hội khoa học
2. Sự thành lập ra chính đáng của giai cấp công nhân
3. Sự thành lập ra liên minh giai cấp công nhân, nông dân và trí thức
4. Sự thành lập ra liên mình giai cấp công nhân với nông dân
5. Sự lớn mạnh của phong trào đấu tranh của giai cấp công nhân những năm 40 của thế kỷ XIX
6. Luận điểm "Sự sợ hãi sinh ra thân thành" đề cập đến nguồn gốc nào của tôn giáo?
7. Tâm lý
8. Nhận thức
9. Chính trị
10. Kinh tế - xã hội
11. Trình bày khái niệm cơ cấu xã hội:
12. Là những cộng đồng người cùng toàn bộ những mối quan hệ xã hội do sự tác động lẫn nhau của các cộng đồng ấy tạo nên,
13. Là sự liên minh giai cấp tăng lập trong một chế độ xã hội nhất định.
14. Là hệ thống các giai cấp, tầng lớp xã hội tôn tại khách quan trong một chế độ xã hội nhất định.
15. Là tổng thể các giai cấp, tăng lớp, nhóm xã hội có mối quan hệ hợp tác và gắn bó chặt chẽ với nhau.
16. Khi đánh giá về nguyên nhân hạn chế của chủ nghĩa xã hội không tưởng phê phán, Ph.Ăngghen đã viết: "Muốn làm cho chủ nghĩa xã hội từ không tưởng trở thành khoa học thì trước hết phải đặt nó trên ...". Hãy xác định phương án đúng để điền vào chỗ khuyết.
17. Cơ sở lý luận
18. Cơ sở của triết học
19. Cơ sở của Kinh tế chính trị
20. Miếng đất hiện thực
21. Cơ sở văn hóa không đi liền với cơ sở kinh tế, chính trị sẽ ảnh hưởng như thế nào đến việc xây dựng gia đình?
22. Việc xây dựng gia đình sẽ đạt hiệu quả cao
23. Việc xây dựng gia đình sẽ lệch lạc, không đạt hiệu quả cao
24. Việc xây dựng gia đình sẽ thuận lợi
25. Việc xây dựng gia đình sẽ tiến hành bình thường
26. Chính sách nên tảng của Đảng và Nhà nước để tăng cường đoàn kết và thực hiện quyền bình đẳng dân tộc ở Việt Nam hiện nay?
27. Phát triển kinh tế xã hội của các dân tộc
28. Vân đề dân tộc và đoàn kết dân tộc là vẫn đề cấp bách hiện nay
29. Vân đề dân tộc và đoàn kết dân tộc là vấn đề chiến lược cơ bản
30. Tăng cường bồi dưỡng, đào tạo đội ngũ cán bộ
31. Cơ sở kinh tế - xã hội để xây dựng gia đình trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội là:
32. Sự phát triển của lực lượng sản xuất và quan hệ sản xuất xã hội chủ nghĩa
33. Thiết lập phương thức sản xuất tự cung tự cấp
34. Hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường
35. Xác lập chế độ tư hữu về tư liệu sản xuất
36. Chỉ ra yếu tố tác động đến gia đình Việt Nam trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội:
37. Sự tụt hậu về công nghệ
38. Sự tụt hậu về kinh tế
39. Sự phát triển của kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa
40. Xu thế chồng toàn cầu hóa
41. Chọn cụm từ điền vào chỗ trống trong nhận định của V.I.Lênin: "Trước sự liên minh của các đại biểu khoa học, giai cấp vô sản và giới kỹ thuật, không một … nào đứng vững được".
42. quyền lực
43. giai cấp
44. đăng đối lập
45. thế lực đen tôi
46. Xác định một trong ba phát kiến vĩ đại của C.Mác và Ph.Ăngghen:
47. Học thuyết về sứ mệnh lịch sử toàn thế giới của giai cấp công nhân
48. Kinh tế chính trị học
49. Triết học cổ điển Đức
50. Triết học
51. Số lượng tín đồ rất đông đảo (gần 3/4 dân số thế giới); tôn giáo là nơi sinh hoạt văn hoà, tình thân của một bộ phận quân chúng nhân dân là biểu hiện của tỉnh chất nào sau đây của tôn giáo?
52. Tính chất lịch sử
53. Tính chất quần chúng và tính chất chính trị
54. Tính chất chính trị
55. Tính chất quần chúng
56. Vai trò chủ thể của giai cấp công nhân được thể hiện trước hết ở khía cạnh nào sau đây?
57. Chủ thể của quá trình phân phối sản phẩm
58. Chủ thể của quá trình sản xuất vật chất
59. Chủ thể của quá trình sở hữu các tư liệu sản xuất
60. Chủ thể của quá trình tổ chức quản lý
61. Gia đình có vai trò quyết định đối với sự tồn tại, vận động và phát triển của xã hội, bởi vì:
62. Gia đình tài sản xuất ra tư liệu sản xuất
63. Gia đình tái sản xuất ra con người
64. Gia đình tái sản xuất ra tư liệu sản xuất và tư liệu tiêu dùng
65. Gia đình tái sản xuất ra tư liệu tiêu dùng
66. Chỉ ra một trong những điều kiện để đảm bảo hạnh phúc gia đình:
67. Duy trì chế độ tư hữu về tư liệu sản xuất
68. Thực hiện hôn nhân một vợ một chồng
69. Thực hiện chế độ đa thê
70. Thực hiện hôn nhân vì địa vị xã hội
71. Phát hiện luận điểm chưa đúng:
72. Dân chủ xã hội chủ nghĩa là cơ sở nên tảng cho việc xây dựng và hoạt động của nhà nước xã hội chủ nghĩa.
73. Nền dân chủ xã hội chủ nghĩa sẽ kiểm soát một cách có hiệu quả quyền lực của nhà nước, ngăn chặn được sự tha hóa của quyền lực nhà nước
74. Nhà nước xã hội chủ nghĩa là lực lượng lãnh đạo toàn xã hội và thực thì dân chủ.
75. Nhà nước xã hội chủ nghĩa là công cụ quan trọng cho việc thực thi quyền làm chủ của người dân.
76. Hình thái kinh tế - xã hội cộng sản chủ nghĩa chỉ được hình thành:
77. Thông qua việc thực hiện bước quá độ từ chủ nghĩa tư bản lên chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa cộng sản
78. Thông qua cuộc đấu tranh cách mạng của giai cấp công nhân chống lại giai cấp tư sản
79. Thông qua cách mạng vô sản và thực hiện bước quá độ từ chủ nghĩa tư bản lên chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa cộng sản
80. Thông qua sự liên mình giữa giai cấp công nhân và nhân dân lao động trong cách mạng vô sàn
81. Theo quan điểm của chủ nghĩa Mác - Lênin, xã hội xã hội chủ nghĩa là một xã hội gồm có mấy đặc trưng cơ bản?
82. 8 đặc trưng
83. 7 đặc trưng
84. 6 đặc trưng
85. 5 đặc trưng
86. Chỉ ra đặc điểm không thuộc về giai cấp công nhân Việt Nam:
87. Ra đời và phát triển gần liên với chính sách khai thác thuộc địa của thực dân Pháp ở Việt Nam
88. Là giai cấp trực tiếp đối kháng với tư bản thực dân Pháp và bè lũ tay sai của chúng
89. Ra đời trước giai cấp tư sản Việt Nam
90. Ra đời cùng với sự ra đời của nên sản xuất tư bản chủ nghĩa trên thế giới
91. Chỉ rõ đặc trưng quan trọng nhất của dân tộc (nation) hay quốc gia dân tộc:
92. Có chung phương thức sinh hoạt kinh tế
93. Có sự quản lý của nhà nước
94. Có nét tâm lý chung
95. Có lãnh thổ ổn định
96. Lựa chọn cụm từ thích hợp điền vào chỗ trống: Hiện nay ở Việt Nam, đội ngũ doanh nhân đang phát triển nhanh cả về số lượng và qui mô với vai trò không ngừng tăng lên. Đây là … được Đảng ta chủ trương xây dựng thành một đội ngũ vững mạnh.
97. Tăng lớp xã hội đặc biệt
98. Lực lượng quan trọng và đồng đào
99. Giai cấp lãnh đạo cách mạng
100. Rương cột của nước nhà
101. Điền vào các đầu... để tạo thành một nhân định đúng về nguyên tắc giải quyết vấn đề tôn giáo trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội: " Tôn trọng, bảo đảm quyền tự do … và không … của nhân dân."
102. Tôn giáo, tín ngưỡng
103. Tín ngưỡng, tôn giáo
104. Tôn giáo; tôn giáo
105. Tín ngưỡng, tín ngưỡng
106. Chứng minh gia đình là cầu nối giữa cá nhân với xã hội:
107. Gia đình là cộng đồng xã hội đầu tiên đáp ứng nhu cầu quan hệ xã hội của mỗi cá nhân và là một trong những cộng đồng để xã hội tác động đến cá nhân.
108. Gia đình là nơi thực hiện những phong tục, tập quân, sinh hoạt văn hóa của cộng đồng cũng như lưu giữ, sáng tạo và thụ hương những giá trị văn hóa của xã hội
109. Gia đình là nơi thỏa mãn nhu cầu tình cảm, văn hóa, tinh thần cho các thành viên, đảm bảo sự cân bằng tâm lý, bảo vệ chăm sóc sức khỏe người ôm, người già, trẻ em.
110. Gia đình là môi trường tốt nhất để mỗi cá nhân được yêu thương, nuôi dưỡng, chăm sóc, trường thành, phát triển.
111. Xác định phương án đúng để điền vào chỗ khuyết: cách mạng vô sản có thể nổ ra và thắng lợi … , nơi chủ nghĩa tư bản chưa phải là phát triển nhất, nhưng là khâu yếu nhất trong sợi dây chuyền tư bản chủ nghĩa...
112. ở một số nước tư bản phát triển
113. ở các nước tư bản phát triển
114. ở một số nước, thậm chỉ ở một nước riêng lẻ
115. ở nhiều nước tư bản
116. Xác định mâu thuẫn trong xã hội tư bản chủ nghĩa qui định sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân:
117. Mâu thuẩn giữa dân chủ và phí dân chủ
118. Mâu thuẫn giữa sự giàu có với sự nghèo khổ
119. Mâu thuẫn giữa lực lượng sản xuất mang tính xã hội hóa với quan hệ sản xuất tư bản chủ nghĩa dựa trên chế độ tư hữu tư bản chủ nghĩa về tư liệu sản xuất, mâu thuẩn giữa giai cấp công nhân với giai cấp tư sản
120. Mâu thuẫn giữa chủ doanh nghiệp và người lao đông trực tiếp sản xuất
121. Vì sao cơ cấu xã hội - giai cấp là căn cứ cơ bản để từ đó xây dựng chính sách phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội của mỗi xã hội trong từng giai đoạn lịch sử cụ thế?
122. Vì cơ cấu xã hội có vị trí, vai trò xác định và giữa chúng có mối quan hệ, phụ thuộc lẫn nhau.
123. Vì cơ cấu xã hội - giai cấp biến đổi phức tạp, đa dạng, làm xuất hiện các tầng lớp xã hội mới, các giai cấp mới.
124. Vì nó bị quy định bởi cơ cấu kinh tế của thời kỳ quá độ.
125. Vì những đặc trưng và xu hướng biến đổi của cơ cấu xã hội - giai cấp tác động đến tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội, mọi hoạt động xã hội và mọi thành viên trong xã hội
126. Theo quan điểm của nhà nước chủ nô, dân bao gồm những đối tượng nào sau đây:
127. Chủ nô và tăng lữ
128. Trí thức và nô lệ
129. Chủ nô và nô lệ
130. Chủ nô, quý tộc, tăng lữ, thương gia, trí thức và người tự do
131. Xác định một trong những quan niệm của chủ nghĩa Mác - Lênin về dân chủ:
132. Là quyền lực của giai cấp công nhân.
133. Là sản phẩm của tự nhiên ban tặng.
134. Là ý chí của giai cấp thông trị.
135. Là sản phẩm tiên hóa của lịch sử, là nhu cầu khách quan của con người.
136. Nội dung sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân là:
     1. Giải phóng giai cấp công nhân, nhân dân lao động và toàn thể nhân loại khôi mọi sự áp bức, bóc lột nghèo nàn lạc hậu.
     2. Xoá bỏ chế độ tư bản chủ nghĩa, xoá bỏ chế độ người bóc lột người, giải phòng giai cấp công nhân, nhân dân lao động và toàn thể nhân loại khỏi mọi sự áp bức, bóc lột, nghèo nạn, lạc hậu, xây dựng thành công chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa cộng sản.
     3. Xây dựng xã hội chủ nghĩa cộng sản văn minh
     4. Xóa bỏ chế độ tư bản chủ nghĩa, xóa bỏ chế độ người bóc lột người.
137. Đánh giá hình thức và phương pháp dành chính quyền trong cách mạng vô sản:
138. Bạo lực mạng là hình cách thức và phương pháp duy nhất
139. Bạo lực cách mạng là hình thức và phương pháp phổ biến
140. Bằng con đường hòa bình dành chính quyền trong cách mạng vô sản
141. Không cần bạo lực cách mạng để dành chính quyên trong cách mạng và sán
142. Trong chế độ cộng sản nguyên thủy đã xuất hiện hình thức manh nha của dân chủ mà Ph.Ăngghen gọi là “dân chủ nguyên thủy" hay "dân chủ quân sự" với đặc trưng cơ bản:
     1. Một số thành viên công xã quyết định mọi hoạt động thông qua "Đại hội nhân dân".
     2. Quyên lực thuộc về những người đứng đầu thị tộc và bộ lạc.
     3. Nhân dân bầu ra thủ lĩnh quân sự thông qua "Đại hội nhân dân".
     4. Quyền lực thuộc về các tổ chức giáo hội.
143. Quan điểm của C.Mác và Ph.Ăngghen về hai giai đoạn của hình thái kinh tế - xã hội cộng sản chủ nghĩa được trình bày tập trung trong tác phẩm nào?
     1. Phê phán cương lĩnh Gôta
     2. Góp phần phê phán triệt học pháp quyền của Hêghen - Lời nói đầu
     3. Tuyên ngôn của Đàng Cộng sản
     4. Tình cảnh nước Anh
144. Liên kết với một trong những đáp án sau và điền vào đâu để tạo thành một nhận định đúng: Dân chủ là một phạm trù lịch sử gần với
     1. các quan hệ văn hóa
     2. quá trình ra đời, phát triển của lịch sử xã hội nhân loại
     3. các hình thức tổ chức cộng đồng người
     4. những quyền cơ bản của con người
145. Nội dung sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân trên lĩnh vực kinh tế được thể hiện ở khía cạnh nào sau đây:
     1. Tiến hành cách mạng chính trị để lật đổ quyền thống trị của giai cấp tư sản, xóa bỏ chế độ bóc lột, áp bức của chủ nghĩa tư bản, giành quyền lực và tay giai cấp công nhân và nhân dân lao động.
     2. Thiết lập bộ máy nhà nước mới để cải tạo xã hội cũ và tổ chức xây dựng xã hội mới
     3. Là nhân tố hàng đầu của lực lượng sản xuất xã hội hóa cao và là đại biểu cho quan hệ sản xuất mới, tiên tiến nhất dựa trên chế độ công hữu về tư liệu sản xuất
     4. Xây dựng hệ giá trị mới: lao động, công bằng, dân chủ, bình đẳng và tự do
146. Chỉ ra các hình thức cộng đồng từ thấp đến cao trong lịch sử nhân loại:
     1. Thị tộc -> bộ lạc -> bộ tộc -> dân tộc
     2. Bộ tộc -> thị tộc -> bộ lạc -> dân tộc
     3. Bộ lạc -> thị tộc -> bộ tộc -> dân tộc
     4. Thị tộc -> bộ tộc -> bộ lạc -> dân tộc
147. Hiện nay các dân tộc thiểu số ở Việt Nam có dân số chiếm tỉ lệ khoảng bao nhiêu phần trăm dân số cả nước?
     1. 25%
     2. 20%
     3. 14,3%
     4. 30%
148. . Liên kết với một trong những đáp án sau và điền vào các đầu... để tạo thành một nhận định đùng: "... là quan hệ giữa những người cũng một dòng máu, nảy sinh từ..."
     1. Quan hệ hôn nhân; quan hệ huyết thống
     2. Quan hệ huyết thống; quan hệ nuôi dưỡng
     3. Quan hệ huyết thống; quan hệ hôn nhân
     4. Quan hệ nuôi dưỡng: quan hệ hôn nhân
149. Xác định tác giả của Tuyên ngôn của Đảng Cộng sản:
     1. C.Mác
     2. C.Mác và Ph.Ăngghen
     3. Ph.Angghen
     4. C.Mác, Ph.Ăngghen và V.I. Lênin
150. Xác định một trong những phương hướng cơ bản để xây dựng cơ cấu xã hội - giai cấp và tăng cường liên minh giai cấp, tầng lớp trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam.
     1. Xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân, dăm bào các lợi ích về chính trị, các quyền dân chủ, quyền công dân, quyên làm chủ.
     2. Đẩy mạnh công nghiệp hóa hiện đại hóa; giải quyết tốt mối quan hệ giữa tăng trưởng kinh tế với đảm bảo tiến bộ, công bằng xã hội tạo môi trường và điều kiện thúc đẩy biến đổi cơ cấu xã hội - giai cấp theo hướng tích cực.
     3. Gần tăng trưởng kinh tế với phát triển văn hóa, phát triển xây dựng con người và thực hiện tiến bộ, công xã hội,
     4. Thực hiện các chính sách xã hội đối với công nhân, nông dân, trí thức và các tầng lớp nhân dân.
151. Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (bổ sung, phát triển năm 2011) đã xác định mô hình chủ nghĩa xã hội ở nước ta cô bao nhiêu đặc trưng và bao nhiêu phương hướng?
     1. 8 đặc trưng và 9 phương hướng
     2. 8 đặc trưng và 8 phương hướng
     3. 7 đặc trưng và 7 phương hướng
     4. 6 đặc trưng và 7 phương hướng
152. Xác định giai cấp có vai trò quan trọng đặc biệt trong cơ cấu xã hội - giai cấp của Việt Nam ở thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội, là giai cấp lãnh đạo cách mạng thông qua đội tiên phong là Đáng Cộng Sản Việt Nam?
153. Đội ngũ doanh nhân
154. Đội ngũ trí thức
155. Giai cấp nông dân
156. Giai cấp công nhân